



Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam
Vietnam Export Import Commercial Joint-Stock Bank
(Eximbank)

KHUNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CORPORATE GOVERNANCE FRAMEWORK



MỤC LỤC/ TABLE OF CONTENTS

CHƯƠNG I. MỤC ĐÍCH, THẨM QUYỀN VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG.....	5
CHAPTER I. PURPOSE, AUTHORITY AND SCOPE OF APPLICATION.....	5
Điều 1. Mục đích	5
Article 1. Purpose	5
Điều 2. Thẩm quyền.....	5
Article 2. Authority	5
Điều 3. Phạm vi và áp dụng.....	5
Article 3. Scope and application.....	5
Điều 4. Kiến trúc quản trị và thứ tự ưu tiên áp dụng	5
Article 4. Governance architecture and order of precedence	5
Nguyên tắc áp dụng	6
Governing principle	6
Quy định pháp luật, quy định quản lý áp dụng và yêu cầu giám sát	7
Applicable laws, regulations and supervisory requirements	7
Các văn kiện nền tảng.....	7
Constitutional documents	7
Khung quản trị doanh nghiệp, quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các ủy ban.....	7
Corporate governance framework, Board charter and committee charters	7
Các khung, chính sách và tuyên bố khẩu vị rủi ro được Hội đồng quản trị phê duyệt.....	7
Board-approved frameworks, policies and risk appetite statements	7
Phân cấp và thẩm quyền	8
Delegations and authorities.....	8
Chính sách và quy trình nội bộ	8
Internal policies and procedures	8
CHƯƠNG II. BẢN SẮC NGÂN HÀNG VÀ MỤC ĐÍCH QUẢN TRỊ	9
CHAPTER II. THE BANK IDENTITY AND GOVERNANCE PURPOSE.....	9
Điều 5. Bản sắc của Ngân hàng	9
Article 5. The Bank identity	9
Điều 6. Mục đích quản trị	9
Article 6. Governance purpose	9
CHƯƠNG III. CÁC MỤC TIÊU QUẢN TRỊ.....	10
CHAPTER III. GOVERNANCE OUTCOMES.....	10
Điều 7. An toàn và lành mạnh	10
Article 7. Safety and soundness	10
Điều 8. Giá trị bền vững cho các bên liên quan.....	10
Article 8. Sustainable stakeholder value.....	10
Điều 9. Khả năng chống chịu của tổ chức	10
Article 9. Institutional resilience	10

CHƯƠNG IV. NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG	11
CHAPTER IV. BANK-WIDE GOVERNANCE PRINCIPLES	11
Điều 10. Lập trường quản trị để xây dựng các nguyên tắc quản trị.....	11
<i>Article 10. Governance position for the establishment of the Bank's corporate governance principles</i>	<i>11</i>
Điều 11. Các nguyên tắc quản trị.....	12
<i>Article 11. Governance principles</i>	<i>12</i>
Nguyên tắc 1. Bảo vệ người gửi tiền và duy trì kỷ luật thận trọng.....	12
<i>Principle 1. Depositor protection and prudential discipline</i>	<i>12</i>
Nguyên tắc 2. Định hướng và giám sát chiến lược của Hội đồng quản trị.....	12
<i>Principle 2. Board direction and strategic oversight</i>	<i>12</i>
Nguyên tắc 3. Cơ cấu, năng lực và hiệu quả của Hội đồng quản trị.....	12
<i>Principle 3. Board composition, competence and effectiveness</i>	<i>12</i>
Nguyên tắc 4. Đánh giá độc lập và phản biện hiệu quả.....	13
<i>Principle 4. Board independent judgement and effective challenge</i>	<i>13</i>
Nguyên tắc 5. Tích hợp chiến lược, khẩu vị rủi ro và khả năng chống chịu	13
<i>Principle 5. Integrated strategy, risk appetite and resilience.....</i>	<i>13</i>
Nguyên tắc 6. Thẩm quyền, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình rõ ràng	14
<i>Principle 6. Clear authority, responsibility and accountability</i>	<i>14</i>
Nguyên tắc 7. Trách nhiệm sở hữu và quản lý rủi ro và các chức năng kiểm soát độc lập.....	14
<i>Principle 7. Risk ownership and independent control functions</i>	<i>14</i>
Nguyên tắc 8. Ra quyết định hợp lý và trên cơ sở đầy đủ thông tin.....	14
<i>Principle 8. Sound and informed decision-making.....</i>	<i>14</i>
Nguyên tắc 9. Kiểm soát nội bộ, báo cáo tài chính và đảm bảo độc lập	15
<i>Principle 9. Internal control, financial reporting and independent assurance</i>	<i>15</i>
Nguyên tắc 10. Hiệu quả hoạt động bền vững có xét đến rủi ro	15
<i>Principle 10. Sustainable and risk-adjusted performance.....</i>	<i>15</i>
Nguyên tắc 11. Đối xử công bằng với khách hàng và quan tâm thỏa đáng đến lợi ích của các bên liên quan.....	16
<i>Principle 11. Fair customer treatment and stakeholder interests</i>	<i>16</i>
Nguyên tắc 12. Thù lao gắn với liêm chính, chuẩn mực ứng xử và rủi ro	16
<i>Principle 12. Integrity, conduct and risk-aligned remuneration</i>	<i>16</i>
Nguyên tắc 13. Minh bạch và công bố thông tin.....	17
<i>Principle 13. Transparency and disclosure</i>	<i>17</i>
Nguyên tắc 14. Văn hóa lành mạnh và hiệu quả quản trị	17
<i>Principle 14. Sound culture and governance effectiveness</i>	<i>17</i>
CHƯƠNG V. CÁC NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	18
CHAPTER V. RESERVED BOARD MATTERS.....	18
Điều 12. Các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị	18
<i>Article 12. Reserved Board matters</i>	<i>18</i>

Bản sắc, quản trị và chuẩn mực ứng xử.....	18
<i>Identity, governance and conduct.....</i>	18
Định hướng Chiến lược, kinh doanh và tài chính.....	19
<i>Strategy, business and financial direction.....</i>	19
Rủi ro, an toàn và lành mạnh, và khả năng chống chịu.....	19
<i>Risk, safety and soundness, and resilience.....</i>	19
Cơ cấu, lãnh đạo, kế nhiệm và thù lao của Hội đồng quản trị và nhân sự điều hành cấp cao ...	19
<i>Board and senior executive officers composition, leadership, succession and remuneration ..</i>	19
Báo cáo, đảm bảo độc lập và kiểm toán độc lập.....	20
<i>Reporting, assurance and external audit.....</i>	20
Điều 13. Phân cấp thẩm quyền	20
<i>Article 13. Delegation.....</i>	20
CHƯƠNG VI. QUẢN LÝ, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ RÀ SOÁT VĂN BẢN.....	21
CHAPTER VI. OWNERSHIP, IMPLEMENTATION AND REVIEW	21
Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị	21
<i>Article 14. Board responsibility.....</i>	21
Điều 15. Trách nhiệm của Ban Điều hành.....	21
<i>Article 15. Management responsibility.....</i>	21
Điều 16. Nguyên tắc diễn giải và áp dụng Khung Quản trị.....	21
<i>Article 16. Principles for the interpretation and application of this Framework.....</i>	21
Điều 17. Rà soát.....	21
<i>Article 17. Review.....</i>	21
Điều 18. Áp dụng trong các lĩnh vực quản trị	22
<i>Article 18. Application within governance domains.....</i>	22
PHỤ LỤC A - CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VÀ QUY ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN.....	23
APPENDIX A - APPLICABLE LAWS AND REGULATIONS	23
PHỤ LỤC B - CÁC CHUẨN MỰC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP ÁP DỤNG.....	24
APPENDIX B - APPLICABLE CORPORATE GOVERNANCE STANDARDS.....	24

CHƯƠNG I. MỤC ĐÍCH, THẨM QUYỀN VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

CHAPTER I. PURPOSE, AUTHORITY AND SCOPE OF APPLICATION

Điều 1. Mục đích

Article 1. Purpose

Khung quản trị doanh nghiệp (“**Văn bản**” hoặc “**Khung Quản trị**”) thiết lập bản sắc quản trị, các mục tiêu quản trị và nguyên tắc quản trị có tính nền tảng, ổn định trên phạm vi toàn Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“**Eximbank**” hoặc “**Ngân hàng**”), làm cơ sở cho việc định hướng, giám sát, quản lý và kiểm soát Eximbank. Văn bản này đồng thời là căn cứ nền tảng chính thức cho kiến trúc quản trị của Ngân hàng và việc diễn giải chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, thẩm quyền quản lý, các khung quản trị, chính sách, quy trình và cơ chế kiểm soát.

*This corporate governance framework (the “**Document**” or the “**Framework**”) establishes the enduring bank-wide governance identity, outcomes and principles by which Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank (“**Eximbank**” or the “**Bank**”) is directed, overseen, managed and controlled. It provides the authoritative basis for the Bank’s governance architecture and for the interpretation of the Board and its committees’ mandates, management authorities, governance frameworks, policies, procedures and controls.*

Điều 2. Thẩm quyền

Article 2. Authority

Văn bản này do Hội đồng quản trị (“**Hội đồng quản trị**”) phê duyệt và quản lý. Văn bản định hướng vai trò giám sát chiến lược của Hội đồng quản trị và trách nhiệm giải trình của Ban Điều hành, và không chuyển giao trách nhiệm điều hành hằng ngày cho Hội đồng quản trị.

*This Document is owned and approved by the Board of Directors (the “**Board**”). It guides the Board’s strategic oversight and Management’s accountability and does not transfer day-to-day management responsibility to the Board.*

Điều 3. Phạm vi và áp dụng

Article 3. Scope and application

Văn bản này áp dụng trên phạm vi toàn Eximbank, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và nguyên tắc tương xứng. Mọi cơ chế quản trị phải được thiết kế và vận hành phù hợp với mục đích và các nguyên tắc quy định tại Văn bản này.

The Document applies across Eximbank, subject to applicable laws and proportionality. All governance arrangements shall be designed and operated in accordance with the purpose and principles set out herein.

Điều 4. Kiến trúc quản trị và thứ tự ưu tiên áp dụng

Article 4. Governance architecture and order of precedence

Ngân hàng duy trì kiến trúc quản trị nhằm thiết lập, thực thi, phân cấp thẩm quyền và triển khai thẩm quyền quản trị trong toàn tổ chức.

The Bank maintains a governance architecture through which governance authority is established, exercised, delegated and implemented throughout the organisation.

Kiến trúc quản trị được xây dựng nhằm bảo đảm các cơ chế quản trị của Ngân hàng vận hành như một hệ thống thống nhất, nhất quán và có trật tự. Mỗi tầng quản trị hoạt động trong phạm vi thẩm quyền được xác lập bởi các tầng quản trị cao hơn và duy trì sự phù hợp với các thẩm quyền đó.

The governance architecture is intended to ensure that the Bank's governance arrangements operate as an integrated, coherent and orderly system. Each governance layer shall operate within, and remain consistent with, the authority established by the layers above it.

Trường hợp phát sinh sự không nhất quán, chồng chéo hoặc xung đột giữa các tầng quản trị, tầng quản trị có thứ bậc cao hơn sẽ được ưu tiên áp dụng, trừ trường hợp pháp luật hoặc quy định hiện hành quy định khác.

Where inconsistency, overlap or conflict arises between governance layers, the higher-order layer shall prevail unless otherwise required by applicable laws or regulations.

Phụ lục đính kèm Khung Quản trị này (“**Phụ lục**”) cung cấp các nguồn pháp lý, quy định và tài liệu quản trị chính có liên quan đến Khung Quản trị này cho mục đích tham chiếu. Các nội dung trong Phụ lục không tự tạo lập các yêu cầu hoặc thẩm quyền quản trị riêng biệt.

*The appendix to this Framework (the “**Appendix**”) identifies the principal legal, regulatory and governance sources relevant to this Framework. The Appendix is provided as a source reference and does not establish independent governance requirements or authority.*

Kiến trúc quản trị của Ngân hàng bao gồm các tầng quản trị sau đây, được áp dụng theo thứ tự thẩm quyền từ trên xuống.

The Bank's governance architecture comprises the following governance layers, which apply in descending order of authority.

Nguyên tắc áp dụng

Governing principle

Mỗi tầng quản trị và các cơ chế được thiết lập trong tầng quản trị đó phải hoạt động trong phạm vi thẩm quyền do các tầng quản trị cao hơn xác lập và luôn bảo đảm sự phù hợp với các thẩm quyền đó. Không văn bản, cơ chế hoặc quy định nào được ban hành tại một tầng quản trị thấp hơn được phép sửa đổi, thay thế, hạn chế hoặc có nội dung mâu thuẫn với các yêu cầu của tầng quản trị cao hơn, trừ trường hợp pháp luật, quy định áp dụng hoặc cơ quan có thẩm quyền quy định rõ ràng.

Each governance layer, and the arrangements established within that layer, shall operate within and remain consistent with the authority established by the layers above it. No instrument established within a lower governance layer may amend, override, limit or otherwise conflict with the requirements of a higher governance layer except where expressly authorised by applicable law, regulation or the competent governing authority.

Quy định pháp luật, quy định quản lý áp dụng và yêu cầu giám sát

Applicable laws, regulations and supervisory requirements

Các quy định pháp luật, quy định quản lý và yêu cầu giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước hiện hành có thẩm quyền cao nhất trong quản trị Ngân hàng. Mọi cơ chế quản trị, quyết định và hoạt động của Ngân hàng phải được thực hiện trên cơ sở tuân thủ với các quy định và yêu cầu này. Không văn bản hoặc cơ chế quản trị nào được phép thay thế, hạn chế hoặc mâu thuẫn với bất kỳ nghĩa vụ pháp lý hoặc quy định đang có hiệu lực nào.

Applicable laws, regulations and supervisory requirements of the State authority constitute the highest source of authority governing the Bank. All governance arrangements, decisions and activities shall be conducted in accordance with such regulations and requirements. No governance instrument may override, limit or conflict with any applicable legal or regulatory obligations.

Các văn kiện nền tảng

Constitutional documents

Điều lệ Ngân hàng và các văn kiện nền tảng khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua thiết lập nền tảng hiến định của Ngân hàng, đồng thời xác định tư cách pháp lý, quyền của cổ đông, cơ cấu các tầng quản trị và các cơ chế quản trị nền tảng khác. Các văn kiện này tạo cơ sở nền tảng cho việc thiết lập kiến trúc quản trị của Ngân hàng.

The Bank's Charter and other shareholder-approved constitutional documents establish the constitutional foundation of the Bank and define its legal form, shareholder rights, governing layers and other fundamental governance arrangements. These instruments provide the constitutional basis upon which the Bank's governance architecture is established.

Khung quản trị doanh nghiệp, quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các ủy ban

Corporate governance framework, Board charter and committee charters

Khung quản trị doanh nghiệp thiết lập các nguyên tắc quản trị, kiến trúc quản trị và các cơ chế quản trị tổng thể của Ngân hàng.

The corporate governance framework establishes the Bank's governance principles, governance architecture and overarching governance arrangements.

Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và quy chế của các ủy ban cụ thể hóa Khung Quản trị, đồng thời quy định chức năng, thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các ủy ban trực thuộc.

The Board charter and Board committee charters give effect to the Framework and define the mandates, authorities, responsibilities and operating arrangements of the Board and its committees.

Các khung, chính sách và tuyên bố khẩu vị rủi ro được Hội đồng quản trị phê duyệt

Board-approved frameworks, policies and risk appetite statements

Các khung quản trị, chính sách, tuyên bố khẩu vị rủi ro và các cơ chế quản trị khác được Hội đồng quản trị phê duyệt thiết lập các yêu cầu quản trị, chỉ tiêu rủi ro và giới hạn hoạt động áp

dụng đối với từng lĩnh vực cụ thể. Các cơ chế này hỗ trợ việc triển khai kiến trúc quản trị của Ngân hàng và là cơ sở để Hội đồng quản trị thực hiện chức năng giám sát đối với các hoạt động của Ngân hàng trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Board-approved frameworks, policies, risk appetite statements and other Board-approved governance arrangements establish governance requirements, risk metrics and operating boundaries applicable to specific governance domains. These arrangements support the implementation of the Bank's governance architecture and provide the basis for Board oversight of the Bank's activities to the extent of the Board's authority.

Phân cấp và thẩm quyền

Delegations and authorities

Việc phân cấp thẩm quyền, các chính sách thẩm quyền quản lý và các cơ chế phân công, giao thẩm quyền liên quan xác lập việc phân bổ quyền hạn trong toàn Ngân hàng. Các nội dung này quy định các nội dung thuộc thẩm quyền riêng của Hội đồng quản trị và các ủy ban trực thuộc, các thẩm quyền của Ban Điều hành. Mọi thẩm quyền được Hội đồng quản trị phân quyền phải được thực hiện trong phạm vi giới hạn được quy định bởi pháp luật và quy định áp dụng, các văn kiện nền tảng của Ngân hàng và các cơ chế quản trị đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

Delegations of authority, management authority policies and related authority arrangements establish the allocation of authority throughout the Bank. They define matters reserved to the Board and its committees, and the authorities of the Management. Any authority delegated by the Board shall be exercised within the limits established by applicable laws and regulations, constitutional documents and Board-approved governance arrangements.

Chính sách và quy trình nội bộ

Internal policies and procedures

Các chính sách, quy chế, quy định, quy trình, tiêu chuẩn, hướng dẫn, sổ tay và các hình thức, cơ chế hỗ trợ khác của Ngân hàng quy định các yêu cầu chi tiết và phương thức triển khai đối với các hoạt động của Ngân hàng.

The Bank's internal policies, regulations, procedures, standards, guidelines, manuals and other supporting arrangements establish detailed requirements and implementation arrangements for the conduct of the Bank's activities.

Các cơ chế này nhằm hỗ trợ việc thực thi các tầng quản trị cao hơn và phù hợp với các yêu cầu được thiết lập tại các tầng quản trị đó.

These arrangements support the implementation of higher-order governance layers and shall remain consistent with such higher-order governance requirements.

CHƯƠNG II. BẢN SẮC NGÂN HÀNG VÀ MỤC ĐÍCH QUẢN TRỊ

CHAPTER II. THE BANK IDENTITY AND GOVERNANCE PURPOSE

Điều 5. Bản sắc của Ngân hàng

Article 5. The Bank identity

Eximbank tồn tại để gìn giữ và củng cố niềm tin vào hoạt động ngân hàng bằng cách đặt việc bảo vệ người gửi tiền ở vị trí trung tâm trong mục đích tồn tại của mình, với nhận thức rằng, niềm tin bền vững được xây dựng trên sự bảo vệ thận trọng đối với tiền gửi và việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Ngân hàng. Với vai trò là một tổ chức tài chính hoạt động trên nền tảng niềm tin, Eximbank hướng tới việc duy trì niềm tin của người gửi tiền, khách hàng, cơ quan quản lý và cổ đông, đồng thời tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng mà Ngân hàng phục vụ. Eximbank hiện thực hóa khát vọng đó thông qua quản trị xuất sắc, hoạt động ngân hàng có trách nhiệm, việc ra quyết định thận trọng và sức mạnh của đội ngũ nhân sự, trên cơ sở nhận thức rằng thành công bền vững phụ thuộc vào cả niềm tin vào định chế và năng lực của tổ chức. Được định hướng bởi các giá trị Con người là Trọng tâm, Chính trực, Khiêm nhường, Minh bạch và Hợp tác, Eximbank nỗ lực duy trì vị thế là một tổ chức an toàn, lành mạnh và kiên cường, đóng góp thiết thực cho sự thịnh vượng tài chính của xã hội.

Eximbank exists to sustain and strengthen trust in banking by placing depositor protection at the heart of its purpose, recognising that confidence is built through the prudent protection of depositor funds and the faithful fulfilment of the Bank's obligations. As a trust-based financial institution, Eximbank seeks to preserve the confidence of depositors, customers, regulators and shareholders while creating sustainable value for the communities it serves. It pursues this ambition through governance excellence, responsible banking, prudent decision-making and the strength of its people, recognising that enduring success depends on both institutional trust and organisational capabilities. Guided by People First, Integrity, Humility, Transparency and Collaboration, Eximbank strives to remain a safe, sound and resilient institution that contributes meaningfully to the financial well-being of society.

Điều 6. Mục đích quản trị

Article 6. Governance purpose

Quản trị doanh nghiệp thiết lập hệ thống mà thông qua đó Eximbank được định hướng, giám sát, và đồng thời là cơ chế để quyền hạn, trách nhiệm giải trình và thẩm quyền quyết định được thực thi trong toàn Ngân hàng. Hệ thống này thúc đẩy việc ra quyết định trên cơ sở đầy đủ thông tin, thận trọng và hợp lý, chấp nhận rủi ro một cách thận trọng, thực hiện giám sát hiệu quả và bảo đảm trách nhiệm giải trình rõ ràng, qua đó bảo đảm các hoạt động của Ngân hàng luôn phù hợp với sứ mệnh, các giá trị và lợi ích dài hạn của Ngân hàng.

Corporate governance provides the system through which Eximbank is directed, overseen, and through which authority, accountability and decision-making authority are exercised across the Bank. It promotes informed, prudent and sound decision-making, prudent risk-taking, effective oversight and clear accountability, ensuring that the Bank's actions remain aligned with its mission, values and long-term interests.

CHƯƠNG III. CÁC MỤC TIÊU QUẢN TRỊ

CHAPTER III. GOVERNANCE OUTCOMES

Điều 7. An toàn và lành mạnh

Article 7. Safety and soundness

Eximbank bảo vệ lợi ích của người gửi tiền thông qua việc duy trì một tổ chức an toàn, lành mạnh và đáng tin cậy. Ngân hàng duy trì năng lực tài chính, hồ sơ rủi ro thận trọng, khả năng thanh khoản, mức độ an toàn vốn và độ tin cậy trong vận hành nhằm bảo vệ tiền gửi của khách hàng, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình, và duy trì niềm tin của các bên liên quan trong cả điều kiện hoạt động bình thường và các giai đoạn căng thẳng của thị trường và nội tại.

Eximbank protects depositor interests by maintaining a safe, sound and trustworthy institution. The Bank preserves its financial strength, prudent risk profile, liquidity, capital adequacy and operational reliability to safeguard depositor funds, meet its obligations, and maintain confidence under both normal and stressed conditions, including periods of market and internal stress.

Điều 8. Giá trị bền vững cho các bên liên quan

Article 8. Sustainable stakeholder value

Eximbank tạo ra giá trị bền vững có xét đến rủi ro cho khách hàng, cổ đông, người lao động và các bên liên quan khác. Việc tạo ra giá trị bền vững góp phần củng cố năng lực tài chính, mối quan hệ với khách hàng, năng lực tổ chức và vị thế cạnh tranh của Ngân hàng, qua đó tạo nền tảng cho sự thịnh vượng dài hạn của các bên liên quan và góp phần nâng cao sự thịnh vượng tài chính của cộng đồng nơi Ngân hàng hoạt động.

Eximbank creates sustainable, risk-adjusted value for customers, shareholders, employees and other stakeholders. Sustainable value creation strengthens the Bank's financial capacity, customer relationships, organisational capabilities and competitive position, enabling long-term prosperity for stakeholders and supporting the financial well-being of the communities in which it operates.

Điều 9. Khả năng chống chịu của tổ chức

Article 9. Institutional resilience

Eximbank duy trì một tổ chức có khả năng chống chịu cao, có thể tiếp tục thực hiện sứ mệnh và các nghĩa vụ của mình trong các giai đoạn gián đoạn, bất định và thay đổi. Khả năng chống chịu của Eximbank được hỗ trợ bởi khung quản trị hiệu quả, cơ chế giám sát độc lập, đội ngũ lãnh đạo có trách nhiệm giải trình, văn hóa doanh nghiệp lành mạnh và năng lực tổ chức vững chắc, cho phép Ngân hàng thích ứng, phục hồi và duy trì sự phát triển bền vững theo thời gian.

Eximbank maintains a resilient institution capable of continuing to fulfil its mission and obligations through periods of disruption, uncertainty and change. Institutional resilience is supported by effective governance, independent oversight, accountable leadership, sound culture and organisational capabilities, enabling the Bank to adapt, recover and remain sustainable over time.

CHƯƠNG IV. NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

CHAPTER IV. BANK-WIDE GOVERNANCE PRINCIPLES

Điều 10. Lập trường quản trị để xây dựng các nguyên tắc quản trị

Article 10. Governance position for the establishment of the Bank's corporate governance principles

Các mục tiêu quản trị xác định kết quả của tổ chức mà khung quản trị doanh nghiệp của Eximbank hướng tới và duy trì. Lập trường quản trị thiết lập nền tảng chung để Ngân hàng theo đuổi các mục tiêu quản trị và để xác định các nguyên tắc quản trị toàn ngân hàng. Các nguyên tắc này hiện thực hóa lập trường quản trị bằng việc xác lập các điều kiện nền tảng bền vững cho việc định hướng, giám sát, điều hành và kiểm soát Ngân hàng. Do đó, các nguyên tắc phải được diễn giải và áp dụng như một thể thống nhất, thay vì như các yêu cầu riêng lẻ hoặc độc lập.

The governance outcomes define the institutional results that Eximbank's corporate governance aims to achieve and sustain. The governance position establishes the common basis on which those outcomes are pursued and translated into the bank-wide governance principles by the Bank. The principles give effect to that position by establishing the enduring conditions for the direction, oversight, management and control of the Bank. They shall therefore be interpreted and applied as a coherent system, rather than as separate or independent requirements.

Trong quá trình theo đuổi các mục tiêu quản trị, Eximbank phải duy trì sự an toàn và lành mạnh như một ranh giới thận trọng, bảo đảm các mục tiêu kinh doanh và giá trị dành cho các bên liên quan luôn được theo đuổi trong các giới hạn phù hợp. Ngân hàng chỉ chấp nhận rủi ro khi rủi ro được hiểu đầy đủ, được chấp nhận một cách có chủ đích, được quản lý một cách chủ động và hiệu quả, và luôn nằm trong khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt cũng như năng lực tài chính, thanh khoản, vận hành và kiểm soát của Ngân hàng. Giá trị bền vững cho các bên liên quan phải được theo đuổi trên khung thời gian phù hợp và được đánh giá trên cơ sở có xét đến rủi ro, đảm bảo kết quả hoạt động hoặc việc phân phối lợi ích trong ngắn hạn không làm suy giảm năng lực tài chính hoặc khả năng chống chịu của tổ chức.

In pursuing the governance outcomes, Eximbank shall maintain safety and soundness as the prudential boundary within which business objectives and stakeholder value are pursued. The Bank shall undertake risk only where it is appropriately understood, deliberately accepted, proactively and effectively managed and remains within its approved risk appetite and financial, liquidity, operational and control capacity. Sustainable stakeholder value shall be pursued over an appropriate time horizon and assessed on a risk-adjusted basis, so that short-term performance or benefit distributions do not weaken the Bank's financial capacity or institutional resilience.

Các nguyên tắc được áp dụng một cách tổng thể và tương xứng, có xem xét đến mức độ quan trọng, tính phức tạp và mức độ rủi ro của từng vấn đề liên quan, đảm bảo việc theo đuổi một mục tiêu không làm suy giảm đáng kể mục tiêu khác hoặc làm giảm khả năng thực hiện nghĩa vụ của Ngân hàng và duy trì khả năng chống chịu của Ngân hàng trong dài hạn.

The principles shall be applied collectively and proportionately, having regard to the significance, complexity and risk of the matter concerned, so that the pursuit of one objective does not materially undermine another or weaken the Bank's ability to fulfil its obligations and remain resilient over time.

Điều 11. Các nguyên tắc quản trị

Article 11. Governance principles

Quản trị và định hướng của Hội đồng quản trị

Board governance and direction

Nguyên tắc 1. Bảo vệ người gửi tiền và duy trì kỷ luật thận trọng

Principle 1. Depositor protection and prudential discipline

Hội đồng quản trị và Ban Điều hành phải đặt việc bảo vệ lợi ích của người gửi tiền và nguyên tắc thận trọng làm nền tảng cho việc xác định định hướng chiến lược, chấp nhận rủi ro, quản lý vốn và đánh giá hiệu quả hoạt động. Các mục tiêu kinh doanh và giá trị dành cho các bên liên quan phải được theo đuổi trong khuôn khổ bảo đảm duy trì tính an toàn, lành mạnh và khả năng tồn tại lâu dài của Ngân hàng.

The Board and the Management shall place the protection of depositor interests and prudential considerations at the foundation of strategy, risk-taking, capital management and performance. Business objectives and stakeholder value shall be pursued within the boundaries that preserve the Bank's safety, soundness and long-term viability.¹

Nguyên tắc 2. Định hướng và giám sát chiến lược của Hội đồng quản trị

Principle 2. Board direction and strategic oversight

Hội đồng quản trị phải xác lập định hướng chiến lược, phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền, thiết lập các ngưỡng an toàn thận trọng và giới hạn rủi ro, giám sát Ban Điều hành và chịu trách nhiệm cuối cùng về hiệu quả quản trị. Hoạt động giám sát hiệu quả đòi hỏi khả năng đưa ra đánh giá độc lập và thực hiện phản biện phù hợp mà không đảm nhận trách nhiệm điều hành, qua đó bảo đảm trách nhiệm giải trình rõ ràng của Ban Điều hành đối với việc thực thi và kết quả đạt được.

The Board shall set strategic direction, approve matters reserved to it, establish prudential and risk boundaries, oversee the Management and remain ultimately accountable for governance effectiveness. Effective oversight requires independent judgment and appropriate challenge without taking on management responsibility, thereby preserving clear management accountability for execution and results.²

Nguyên tắc 3. Cơ cấu, năng lực và hiệu quả của Hội đồng quản trị

Principle 3. Board composition, competence and effectiveness

Hội đồng quản trị, trên phương diện tập thể, phải duy trì đầy đủ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, sự đa dạng về quan điểm và thời gian cam kết cần thiết để hiểu rõ hoạt động kinh doanh, rủi ro và khả năng chống chịu của Ngân hàng; từ đó đưa ra các đánh giá hợp lý, thận trọng và thực hiện hiệu quả các trách nhiệm được giao. Năng lực tập thể của Hội đồng quản trị phải luôn phù hợp với chiến lược, hồ sơ rủi ro, mức độ phức tạp và môi trường hoạt động của Ngân hàng.

The Board shall collectively maintain the knowledge, skills, experience, diversity of perspectives and time commitment necessary to understand the Bank's business, risks and resilience; and on

¹ BCBS, Corporate Governance Principles for Banks (2015), Introduction, para. 2, 5.

² BCBS, Corporate Governance Principles for Banks (2015), Principle 1, para. 23, 46; U.S. FRB - Supervisory Guidance on Board of Directors' Effectiveness - SR 21-3 (2021), Attribute 3.

*that basis exercise sound, prudent judgement and discharge its responsibilities effectively. Collective capability shall remain aligned with the Bank's strategy, risk profile, complexity and operating environment.*³

Nguyên tắc 4. Đánh giá độc lập và phản biện hiệu quả

Principle 4. Board independent judgement and effective challenge

Hội đồng quản trị phải được thiết kế và vận hành theo cách thức bảo đảm khả năng đưa ra các đánh giá độc lập, thực hiện phản biện mang tính xây dựng và giám sát khách quan trong phạm vi thẩm quyền của mình, không bị chi phối bởi các ảnh hưởng không phù hợp, các xung đột lợi ích chưa được quản lý và bởi bất kỳ nhóm lợi ích riêng biệt nào. Tính độc lập về bản chất giúp bảo đảm các quyết định được đưa ra vì lợi ích chung của Ngân hàng và củng cố niềm tin đối với hoạt động quản trị và giám sát của Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

*The Board shall be composed and operated to enable independent judgment, constructive challenge and objective oversight to the extent of the Board's authority, free from undue influence, unmanaged conflicts of interest or the dominance of any particular interest group. Independence in substance supports decisions made in the interests of the Bank as a whole and strengthens confidence in Board governance and oversight to the extent of the Board's authority.*⁴

Nguyên tắc 5. Tích hợp chiến lược, khẩu vị rủi ro và khả năng chống chịu

Principle 5. Integrated strategy, risk appetite and resilience

Hội đồng quản trị phải giám sát sự phù hợp giữa chiến lược, mô hình kinh doanh với khẩu vị rủi ro, nguồn vốn, thanh khoản, cơ cấu nguồn vốn, khả năng chống chịu trong vận hành và năng lực triển khai. Các cơ hội chiến lược chỉ được theo đuổi khi Ngân hàng có khả năng triển khai một cách có trách nhiệm, hiểu rõ và quản lý các tác động bất lợi có thể dự báo được một cách hợp lý, đồng thời duy trì các năng lực trọng yếu trong các giai đoạn áp lực và biến động.

*The Board shall oversee the alignment of strategy and business model with risk appetite, capital, liquidity, funding, operational resilience and execution capacity. Strategic opportunities shall be pursued only where the Bank can implement them responsibly, understand and manage reasonably foreseeable adverse consequences and sustain critical capabilities through periods of stress and change.*⁵

³ BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015), Principle 2, para. 47, 48, 49; U.S. FRB - Supervisory Guidance on Board of Directors' Effectiveness - SR 21-3 (2021); Attribute 5

⁴ BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015), Principle 2, para. 52; ECB - Draft Guide on Governance and Risk Culture (2024), section 3.3; sub-section 3.3.3

⁵ U.S. FRB - Supervisory Guidance on Board of Directors' Effectiveness - SR 21-3 (2021); Attribute 1; BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 1, para. 35; Principle 7, para. 123

Thẩm quyền, ra quyết định và kiểm soát

Authority, decision-making and control

Nguyên tắc 6. Thẩm quyền, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình rõ ràng

Principle 6. Clear authority, responsibility and accountability

Thẩm quyền phải được phân bổ rõ ràng trong toàn Ngân hàng và chỉ được phân cấp thẩm quyền phù hợp để hỗ trợ việc ra quyết định và triển khai thực thi một cách hiệu quả. Mọi việc phân bổ và phân cấp thẩm quyền phải được xác định dựa trên mục đích, phạm vi, giới hạn, yêu cầu thông tin, cơ chế báo cáo vượt cấp và trách nhiệm giải trình rõ ràng. Ban Điều hành chịu trách nhiệm đối với việc thực thi và kết quả đạt được trong phạm vi định hướng do Hội đồng quản trị phê duyệt; đồng thời thẩm quyền được giao phải tương xứng với năng lực và thông tin cần thiết để thực hiện việc ra quyết định.

Authority shall be clearly allocated across the Bank and delegated only where appropriate to support effective decision-making and execution. All allocations and delegations shall be supported by a defined purpose, scope, limits, information requirements, escalation triggers and identifiable accountability. The Management remains accountable for execution and outcomes within Board-approved direction, and delegated authority shall be matched by the capability and information necessary for decision-making.⁶

Nguyên tắc 7. Trách nhiệm sở hữu và quản lý rủi ro và các chức năng kiểm soát độc lập

Principle 7. Risk ownership and independent control functions

Các đơn vị kinh doanh chịu trách nhiệm nhận diện, đánh giá và quản lý các rủi ro phát sinh từ hoạt động và quyết định của mình trong phạm vi khẩu vị rủi ro và khuôn khổ kiểm soát của Ngân hàng. Bộ phận quản lý rủi ro có trách nhiệm giám sát hoạt động chấp nhận rủi ro trong phạm vi chức năng được giao, thực hiện phản biện khách quan và báo cáo hoặc báo cáo vượt cấp các vấn đề trọng yếu thông qua các tuyến báo cáo quản trị đã được thiết lập. Việc phân định này bảo đảm rằng trách nhiệm đối với rủi ro thuộc về những người trực tiếp tạo ra và quản lý rủi ro, đồng thời duy trì tính độc lập và hiệu quả của các chức năng kiểm soát của Ngân hàng.

Business units shall be responsible for identifying, assessing and managing the risks arising from their activities and decisions within the Bank's risk appetite and control framework. The risk management function shall oversee risk-taking activities within its mandate, provide objective challenge and report or escalate material matters through established governance reporting lines. This allocation ensures that responsibility for risk remains with those who take and manage it, while preserving the independence and effectiveness of the Bank's control functions.⁷

Nguyên tắc 8. Ra quyết định hợp lý và trên cơ sở đầy đủ thông tin

Principle 8. Sound and informed decision-making

Các quyết định phải được đưa ra trên cơ sở thông tin và phân tích đầy đủ về phạm vi, mức độ chi tiết và chất lượng để người có thẩm quyền có thể hiểu đầy đủ vấn đề, các rủi ro trọng yếu và các hệ quả bất lợi tiềm tàng. Các hoạt động rà soát, phản biện, lập hồ sơ và phê duyệt phải tương

⁶ BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 1, para. 24, 29, 39; Principle 4, para. 87.

⁷ BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 6, para. 105, 106; U.S. FRB - Supervisory Guidance on Board of Directors' Effectiveness - SR 21-3 (2021); Attribute 4

xứng với mức độ quan trọng, tính phức tạp và rủi ro của vấn đề. Thẩm quyền quyết định, cơ sở ra quyết định, các điều kiện kèm theo và các hành động phải chịu trách nhiệm cần được ghi nhận đầy đủ nhằm phục vụ công tác giám sát, trách nhiệm giải trình và rà soát sau này.

Decisions shall be supported by information and analysis sufficient in scope, detail and quality for the relevant decision-maker to understand the matter, its material risks and potential adverse consequences. Review, challenge, documentation and approval shall be proportionate to significance, complexity and risk. Decision authority, rationale, conditions and accountable actions shall be recorded to support oversight, accountability and subsequent review.⁸

Nguyên tắc 9. Kiểm soát nội bộ, báo cáo tài chính và đảm bảo độc lập

Principle 9. Internal control, financial reporting and independent assurance

Ngân hàng phải duy trì một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả nhằm bảo vệ tài sản và hoạt động, hỗ trợ tuân thủ, đồng thời bảo đảm tính toàn vẹn của báo cáo tài chính, báo cáo an toàn hoạt động, báo cáo rủi ro và báo cáo quản trị, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời rủi ro. Ban Điều hành có trách nhiệm thiết lập và vận hành cơ chế kiểm soát và các biện pháp khắc phục các thiếu sót được phát hiện. Hội đồng quản trị, với sự hỗ trợ của các ủy ban liên quan, có trách nhiệm giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và tính toàn vẹn của báo cáo tài chính trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Kiểm toán nội bộ thực hiện chức năng đảm bảo độc lập; và kiểm toán độc lập thực hiện các trách nhiệm theo quy định pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp. Sự phân định rõ ràng giữa các vai trò này giúp nâng cao hiệu quả giám sát, bảo đảm trách nhiệm điều hành của Ban Điều hành và củng cố khả năng chống chịu lâu dài của Ngân hàng.

The Bank shall maintain an effective system of internal control that safeguards assets and operations, supports compliance and promotes the integrity of financial, prudential, risk and management reporting, prevents, detects and promptly addresses risks. The Management shall establish and operate controls and remediate identified deficiencies. The Board, supported by its relevant committee, shall oversee the system and financial-reporting integrity to the extent of the Board's authority. The Internal Audit shall provide independent assurance, and the external auditor shall discharge its statutory and professional responsibilities. Clear separation of these roles promotes effective oversight, preserves Management accountability and strengthens the long-term resilience of the Bank.⁹

Hiệu quả hoạt động bền vững và kết quả có trách nhiệm đối với các bên liên quan

Sustainable performance and responsible stakeholder outcomes

Nguyên tắc 10. Hiệu quả hoạt động bền vững có xét đến rủi ro

Principle 10. Sustainable and risk-adjusted performance

Tăng trưởng và hiệu quả hoạt động phải được đánh giá trên cơ sở xem xét đồng thời kết quả tài chính, kết quả về mặt khách hàng, mức độ rủi ro đã chấp nhận cũng như nguồn vốn, thanh khoản và các nguồn lực trọng yếu khác được sử dụng. Việc phân bổ vốn, chia cổ tức và cơ chế thù lao phải phù hợp với mục tiêu duy trì tính an toàn và lành mạnh, khả năng chống chịu của tổ chức và lợi ích dài hạn của Ngân hàng. Hiệu quả hoạt động chỉ được coi là bền vững khi góp phần

⁸ U.S. FRB - Supervisory Guidance on Board of Directors' Effectiveness - SR 21-3 (2021); Attribute 2; BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 8, para. 129.

⁹ BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 9, para. 135; Principle 10, para. 138; para. 141; OECD - G20/OECD Principles of Corporate Governance (2023); Chapter IV, Principle IV.C

củng cố năng lực lâu dài của Ngân hàng trong việc phục vụ khách hàng, thực hiện các nghĩa vụ của mình và tạo ra giá trị bền vững lâu dài cho các bên liên quan.

Growth and performance shall be assessed with regard to financial results, customer outcomes, risks taken and the capital, liquidity and other significant resources required. Capital allocation, dividends and remuneration shall remain consistent with safety and soundness, institutional resilience and the Bank's long-term interests. Performance shall be regarded as sustainable only where it strengthens the Bank's continuing capacity to serve customers, meet its obligations and create enduring stakeholder value.¹⁰

Nguyên tắc 11. Đối xử công bằng với khách hàng và quan tâm thỏa đáng đến lợi ích của các bên liên quan

Principle 11. Fair customer treatment and stakeholder interests

Hội đồng quản trị phải thiết lập nguyên tắc đối xử công bằng với khách hàng và xem xét thỏa đáng lợi ích của các bên liên quan như những kỳ vọng thường trực trong hoạt động của Ngân hàng, đồng thời giám sát các yếu tố chiến lược, văn hóa tổ chức, cơ chế khuyến khích và các biện pháp kiểm soát có hỗ trợ và thúc đẩy các kỳ vọng đó hay không. Ban Điều hành chịu trách nhiệm triển khai thực hiện và khắc phục các tồn tại, hạn chế phát sinh. Các kết quả có trách nhiệm đối với khách hàng và các mối quan hệ bền vững với các bên liên quan phải được theo đuổi với cách thức phù hợp với yêu cầu bảo đảm tính an toàn, lành mạnh và phát triển bền vững trong dài hạn của Ngân hàng.

The Board shall establish fair customer treatment and appropriate consideration of stakeholder interests as enduring expectations and shall oversee whether strategy, culture, incentives and control arrangements support those expectations. The Management shall remain accountable for implementation and remediation. Responsible customer outcomes and enduring stakeholder relationships shall be pursued in a manner consistent with safety and soundness and long-term sustainability of the Bank.¹¹

Nguyên tắc 12. Thù lao gắn với liêm chính, chuẩn mực ứng xử và rủi ro

Principle 12. Integrity, conduct and risk-aligned remuneration

Việc đánh giá hiệu quả công việc và chính sách thù lao phải phản ánh cả kết quả tài chính và phi tài chính, bao gồm hiệu quả quản lý rủi ro, hiệu quả của các biện pháp kiểm soát, chuẩn mực ứng xử, kết quả đối với khách hàng và tính bền vững của hiệu quả hoạt động. Ngân hàng phải duy trì các tiêu chuẩn rõ ràng về tính chính trực và chuẩn mực ứng xử, đồng thời áp dụng các biện pháp phù hợp và tương xứng đối với các trường hợp không đáp ứng các tiêu chuẩn này hoặc không thực hiện đầy đủ trách nhiệm kiểm soát được giao. Các cơ chế này góp phần thúc đẩy hành vi có trách nhiệm, hỗ trợ việc chấp nhận rủi ro một cách thận trọng và tạo ra giá trị bền vững cho các bên liên quan.

Performance assessment and remuneration shall reflect both financial and non-financial outcomes, including risk management, control effectiveness, conduct, customer outcomes and sustainable performance. The Bank shall maintain clear standards of integrity and conduct and take appropriate and proportionate action where those standards or control responsibilities are

¹⁰ BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 11, para. 143; Principle 11 para. 148; FSB - FSB Principles for Sound Compensation Practices (2009); Principles 4-7.

¹¹ G20/OECD - High-Level Principles on Financial Consumer Protection (2022), Principle 6.

not met. These arrangements promote responsible behaviour, support prudent risk-taking and contribute to sustainable stakeholder value.¹²

Minh bạch, văn hóa và hiệu quả quản trị liên tục

Transparency, culture and continuing governance effectiveness

Nguyên tắc 13. Minh bạch và công bố thông tin

Principle 13. Transparency and disclosure

Hội đồng quản trị phải giám sát việc công bố kịp thời và chính xác các thông tin trọng yếu liên quan đến tình hình tài chính, an toàn hoạt động, cơ cấu sở hữu và quản trị theo đúng các yêu cầu của quy định pháp luật hiện hành. Ban Điều hành phải thiết lập trách nhiệm giải trình rõ ràng và các biện pháp kiểm soát hiệu quả đối với quá trình chuẩn bị, rà soát và phê duyệt các thông tin công bố. Việc công bố thông tin đáng tin cậy góp phần hỗ trợ các quyết định được đưa ra trên cơ sở đầy đủ thông tin, tăng cường kỷ luật thị trường và củng cố niềm tin đối với tính an toàn, lành mạnh, hiệu quả hoạt động bền vững và khả năng chống chịu của Ngân hàng.

The Board shall oversee timely and accurate disclosure of material financial, prudential, ownership and governance information in accordance with applicable legal requirements. The Management shall maintain clear accountability and effective controls for the preparation, review and approval of disclosures. Reliable disclosure supports informed decision-making, market discipline and confidence in the Bank's safety and soundness, sustainable performance and institutional resilience.¹³

Nguyên tắc 14. Văn hóa lành mạnh và hiệu quả quản trị

Principle 14. Sound culture and governance effectiveness

Các giá trị cốt lõi của Ngân hàng phải được thể hiện rõ trong năng lực lãnh đạo, đánh giá quản trị, hoạt động phản biện và trách nhiệm giải trình của từng cá nhân. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành phải thường xuyên đánh giá hiệu quả quản trị trên cơ sở các bằng chứng và thông tin phù hợp, xử lý các điểm yếu được nhận diện và điều chỉnh các cơ chế quản trị để đáp ứng các thay đổi trọng yếu, các tình huống gián đoạn và các bài học kinh nghiệm được rút ra trong quá trình hoạt động. Điều này góp phần xây dựng một văn hóa lành mạnh, thúc đẩy việc khắc phục kịp thời các tồn tại, đồng thời duy trì năng lực lâu dài của Ngân hàng trong việc thực hiện sứ mệnh và các nghĩa vụ của mình một cách bền vững.

The Bank's core values shall be reflected in leadership, judgment, challenge and individual accountability. The Board and the Management shall assess governance effectiveness using relevant evidence, address identified weaknesses and adapt governance arrangements to material changes, disruptions and lessons learned. This supports a sound culture, timely remediation and the Bank's continuing capacity to sustainably fulfil its purpose and obligations.¹⁴

¹² BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 11, para. 143; ECB - Draft Guide on Governance and Risk Culture (2024); Section 2.3.

¹³ OECD - G20/OECD Principles of Corporate Governance (2023); Chapter IV, Principle IV.A; Chapter V, Principle V.D.7; BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 12

¹⁴ BCBS - Corporate Governance Principles for Banks (2015); Principle 1, para. 30; ECB - Draft Guide on Governance and Risk Culture (2024); Section 2.3.

CHƯƠNG V. CÁC NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAPTER V. RESERVED BOARD MATTERS

Hội đồng quản trị có thẩm quyền đối với các nội dung mang tính nền tảng đối với bản sắc, chiến lược, sự an toàn và lành mạnh trong hoạt động, quản trị, lãnh đạo và sự phát triển bền vững dài hạn của Ngân hàng. Các nội dung này thuộc thẩm quyền riêng của Hội đồng quản trị trên cơ sở trách nhiệm cuối cùng của Hội đồng quản trị đối với Ngân hàng.

The Board shall retain authority over matters fundamental to the Bank's identity, strategy, safety and soundness, governance, leadership and long-term sustainability. These matters are reserved to the Board in recognition of its ultimate responsibility for the Bank.

Điều 12. Các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị

Article 12. Reserved Board matters

Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền hạn, nhiệm vụ cụ thể theo các văn kiện được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo quy định pháp luật từng thời kỳ. Các nội dung về thẩm quyền của Hội đồng quản trị được trình bày tại Văn bản này nhằm khái quát chung một số trách nhiệm trọng yếu, cốt lõi của Hội đồng quản trị trong công tác quản trị toàn hàng; không có bất cứ nội dung nào được trình bày tại Văn bản này nhằm loại trừ hoặc dẫn đến mâu thuẫn hoặc phủ quyết các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị đã quy định tại các văn kiện được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

The Board possesses all authorities and responsibilities prescribed by the constitutional documents approved by the General Meeting of Shareholders, applicable laws and regulations from time to time. References in this Document to the Board's authority are intended solely to provide a high-level overview of the Board's key responsibilities in bank-wide governance. Nothing in this Document shall exclude, limit, override, conflict with, or detract from any authority or responsibility of the Board as set out in the constitutional documents approved by the General Meeting of Shareholders, including the following:

Bản sắc, quản trị và chuẩn mực ứng xử

Identity, governance and conduct

Hội đồng quản trị có trách nhiệm định hướng và định kỳ rà soát mục đích hoạt động, tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, các văn kiện nền tảng của Ngân hàng và khung quản trị doanh nghiệp. Hội đồng quản trị cũng có thẩm quyền đối với các chuẩn mực đạo đức và ứng xử, các cơ chế quản trị, việc quản lý xung đột lợi ích, các giao dịch và quan hệ với bên có liên quan, cùng các vấn đề khác có ý nghĩa nền tảng có thể ảnh hưởng tới tính chính trực và sự liêm chính của Ngân hàng trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

The Board shall direct and periodically review the Bank's purpose, vision, mission, core values, constitutional documents and corporate governance framework. The Board shall also retain authority over standards of ethics and conduct, governance arrangements, conflicts of interest, related-party matters and other matters fundamental to the integrity of the institution, within the scope of the Board's authority.

Định hướng Chiến lược, kinh doanh và tài chính

Strategy, business and financial direction

Hội đồng quản trị quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm, kế hoạch tài chính hàng năm (bao gồm cả ngân sách hoạt động) và các sáng kiến chiến lược trọng yếu của Ngân hàng. Hội đồng quản trị cũng có thẩm quyền trong phạm vi cụ thể, phù hợp với Điều lệ và các quy định pháp luật liên quan đối với: các khoản đầu tư quan trọng, hoạt động mua bán, thoái vốn, và các vấn đề trọng yếu có thể ảnh hưởng đến vị thế chiến lược, tình hình tài chính hoặc tính bền vững dài hạn của Ngân hàng.

The Board shall decide the strategy, medium-term development plan, annual business plan, annual financial plan (including operating budget) and material strategic initiatives. The Board shall also retain authority, within its specific scope and in accordance with the Charter and applicable laws and regulations, in relation to significant investments, acquisitions, disposals, and material matters that may affect the Bank's strategic position, financial condition or long-term sustainability.

Rủi ro, an toàn và lành mạnh, và khả năng chống chịu

Risk, safety and soundness, and resilience

Hội đồng quản trị phê duyệt khâu vị rủi ro, khung quản lý rủi ro, các chính sách liên quan đến đánh giá mức đầy đủ vốn, kế hoạch vốn và thanh khoản, khung quản lý rủi ro, và khả năng chống chịu trong vận hành của Ngân hàng. Hội đồng quản trị có thẩm quyền phù hợp với Điều lệ và quy định pháp luật liên quan đối với các vấn đề có thể ảnh hưởng đáng kể đến sự an toàn và lành mạnh trong hoạt động của Ngân hàng, khả năng chống chịu của tổ chức hoặc khả năng thực hiện các nghĩa vụ của Ngân hàng trong điều kiện hoạt động bình thường cũng như trong các tình huống căng thẳng.

The Board shall approve the Bank's risk appetite, risk management framework, policies pertaining to capital adequacy assessment process, capital and liquidity plans, risk management, and operational resilience framework. The Board shall retain authority in accordance with the Charter and applicable laws and regulations over matters that may materially affect the Bank's safety and soundness, institutional resilience or ability to meet its obligations under normal and stressed conditions.

Cơ cấu, lãnh đạo, kế nhiệm và thù lao của Hội đồng quản trị và nhân sự điều hành cấp cao

Board and senior executive officers composition, leadership, succession and remuneration

Hội đồng quản trị có thẩm quyền đối với cơ cấu và kế hoạch kế nhiệm của Hội đồng quản trị, bao gồm việc đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị để Đại hội đồng cổ đông bầu và quyết định cơ cấu các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thẩm quyền đối với việc bổ nhiệm, đánh giá, quyết định việc kế nhiệm và miễn nhiệm Tổng Giám đốc cùng các nhân sự điều hành cấp cao khác, lãnh đạo chủ chốt của các đơn vị có chức năng kiểm soát và các nhân sự trọng yếu khác, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị phê duyệt chính sách thù lao, các cơ chế khuyến khích và các quyết định thù lao trọng yếu ở cấp độ toàn hàng, bao gồm các cơ chế có ảnh hưởng đến việc chấp nhận rủi ro, chuẩn mực ứng xử, kết quả thực hiện công việc và tính độc lập của các chức năng kiểm soát, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông hoặc Ban Kiểm soát.

The Board shall retain authority over Board composition and succession, including the nomination of directors for shareholder election and the composition of Board Committees. The Board shall retain authority over the appointment, evaluation, succession and removal of the Chief Executive Officer and other senior executive officers, key control function leaders and other critical leadership positions, except for cases falling within the authority of the General Meeting of Shareholders or Supervisory Board. The Board approves bank-wide remuneration policies, incentive arrangements and material remuneration outcomes, including arrangements affecting risk-taking, conduct, performance and the independence of control functions, except for cases falling within the authority of the General Meeting of Shareholders or Supervisory Board.

Báo cáo, đảm bảo độc lập và kiểm toán độc lập

Reporting, assurance and external audit

Hội đồng quản trị phê duyệt báo cáo tài chính trong phạm vi thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng và các thông tin công bố ra bên ngoài có tính trọng yếu của Ngân hàng. Hội đồng quản trị có thẩm quyền đối với việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng, đồng thời giám sát các vấn đề ảnh hưởng đến tính chính xác, minh bạch và độ tin cậy của hệ thống báo cáo, cơ chế đảm bảo độc lập và môi trường kiểm soát của Ngân hàng trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

The Board shall approve the Bank's financial statements within authority as regulated in the Bank's charter and other material external disclosures. The Board shall retain authority over the selection of the external auditors within the Board's authority as regulated in the Bank's charter and shall oversee matters affecting the integrity, transparency and reliability of the Bank's reporting, assurance and control environment to the extent of the Board's authority.

Điều 13. Phân cấp thẩm quyền

Article 13. Delegation

Trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị thực hiện việc phân cấp thẩm quyền quản lý, thực hiện và triển khai phù hợp và theo quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Ngân hàng và quy chế nội bộ của Ngân hàng.

Việc phân cấp thẩm quyền đó không làm giảm hoặc chuyển giao trách nhiệm cuối cùng của Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị vẫn chịu trách nhiệm cuối cùng đối với Ngân hàng.

Within the Board's functions and authorities, the Board shall delegate management, execution and implementation authority in accordance with applicable laws, the Bank's Charter and the Bank's internal regulations.

Such delegation shall not diminish or transfer the Board's ultimate accountability for matters falling within its authority and the Board shall remain ultimate accountable to the Bank.

CHƯƠNG VI. QUẢN LÝ, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ RÀ SOÁT VĂN BẢN

CHAPTER VI. OWNERSHIP, IMPLEMENTATION AND REVIEW

Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Article 14. Board responsibility

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Văn bản này và định kỳ đánh giá mức độ hoàn thành của các mục tiêu quản trị đã được xác lập.

The Board shall oversee implementation of this Document and periodically assess whether the governance outcomes are being achieved.

Điều 15. Trách nhiệm của Ban Điều hành

Article 15. Management responsibility

Ban Điều hành có trách nhiệm thiết lập, vận hành và duy trì các cơ chế quản trị cần thiết để hiện thực hóa các yêu cầu của Văn bản này; đồng thời báo cáo Hội đồng quản trị về các trường hợp ngoại lệ trọng yếu, các điểm yếu trong cơ chế quản trị và các biện pháp khắc phục liên quan.

The Management shall establish, operate and maintain the governance arrangements required to give effect to this Document and shall report significant exceptions, governance weaknesses and relevant remediation to the Board.

Điều 16. Nguyên tắc diễn giải và áp dụng Khung Quản trị

Article 16. Principles for the interpretation and application of this Framework

Trong trường hợp tồn tại nhiều cách diễn giải hợp lý khác nhau, cách diễn giải giúp bảo vệ tốt hơn tính an toàn và lành mạnh của Ngân hàng, giá trị bền vững cho các bên liên quan và khả năng chống chịu của tổ chức sẽ được ưu tiên áp dụng, trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật và hoàn cảnh cụ thể.

Where reasonable interpretations differ, the interpretation that better protects safety and soundness of the Bank, sustainable stakeholder value and institutional resilience shall be preferred, subject to applicable law and the specific circumstances.

Điều 17. Rà soát

Article 17. Review

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm rà soát Văn bản này định kỳ và khi phát sinh bất kỳ thay đổi trọng yếu nào đối với chiến lược, mô hình kinh doanh, hồ sơ rủi ro, cơ cấu sở hữu, khuôn khổ pháp lý hoặc môi trường hoạt động của Ngân hàng.

The Board shall review this Document periodically and upon material change in strategy, business model, risk profile, ownership, regulation or operating environment of the Bank.

Điều 18. Áp dụng trong các lĩnh vực quản trị

Article 18. Application within governance domains

Mỗi lĩnh vực quản trị phải áp dụng các nguyên tắc quản trị toàn ngân hàng theo cách thức phù hợp với mục đích, trách nhiệm, rủi ro trọng yếu và vai trò của lĩnh vực đó trong việc đạt được các mục tiêu quản trị. Trên cơ sở đó, mỗi lĩnh vực quản trị phải chuyển hóa các nguyên tắc quản trị toàn ngân hàng có liên quan thành các nguyên tắc quản trị của lĩnh vực.

Each governance domain shall apply the bank-wide governance principles in a manner appropriate to its purpose, responsibilities, material risks and contribution to the governance outcomes. Governance domains shall apply the relevant bank-wide governance principles into domain governance principles.

Trường hợp cần thiết, lĩnh vực quản trị có thể ban hành bổ sung các nguyên tắc quản trị của lĩnh vực nhằm phản ánh các yêu cầu đặc thù về mục đích, nghĩa vụ pháp lý hoặc quy định, đặc điểm rủi ro hoặc chuẩn mực nghề nghiệp áp dụng đối với lĩnh vực đó. Các nguyên tắc quản trị của lĩnh vực có vai trò bổ sung và cụ thể hóa các nguyên tắc quản trị toàn ngân hàng và không được thay thế, làm suy giảm hiệu lực, né tránh hoặc mâu thuẫn với nguyên tắc quản trị toàn ngân hàng, lập trường quản trị hoặc các mục tiêu quản trị.

A governance domain may establish additional domain governance principles where necessary to address its distinctive purpose, legal or regulatory obligations, risk characteristics or professional requirements. Domain governance principles shall supplement and give more specific effect to the bank-wide governance principles. They shall not replace, dilute, circumvent or contradict the bank-wide governance principles, the governance position or the governance outcomes.

PHỤ LỤC A - CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VÀ QUY ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX A - APPLICABLE LAWS AND REGULATIONS

Văn bản này được xây dựng trên cơ sở các luật và quy định sau của Việt Nam:

This Document is developed on the basis of the following laws and regulations of Vietnam:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 96/2025/QH15 và Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15;

Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15, as amended by Law No. 43/2024/QH15, Law amending to the Law on Credit Institutions No. 96/2025/QH15 and Law on Bankruptcy and Rehabilitation No. 142/2025/QH15;

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15, Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 và Luật Phòng, chống tham nhũng sửa đổi số 132/2025/QH15;

Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, as amended by Law No. 03/2022/QH15, Law amending to the Law on Enterprises No. 76/2025/QH15, Law on State budget No. 89/2025/QH15 and Law amending to the Law on Anti-corruption No. 132/2025/QH15;

- Thông tư số 83/2025/TT-NHNN;

Circular No. 83/2025/TT-NHNN;

- Thông tư số 34/2024/TT-NHNN, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 66/2025/TT-NHNN và Thông tư số 11/2026/TT-NHNN;

Circular No. 34/2024/TT-NHNN, as amended by Circular No. 66/2025/TT-NHNN and Circular No. 11/2026/TT-NHNN;

- Và các quy định pháp luật có liên quan khác.

And other relevant laws and regulations.

PHỤ LỤC B - CÁC CHUẨN MỰC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP ÁP DỤNG

APPENDIX B - APPLICABLE CORPORATE GOVERNANCE STANDARDS

Văn bản này cũng có tham chiếu đến các chuẩn mực quản trị được thừa nhận rộng rãi và các thông lệ hàng đầu trong lĩnh vực ngân hàng và dịch vụ tài chính, bao gồm:

This Document also takes into consideration recognised governance standards and leading practices in the banking and financial services sector, including:

- Ủy ban Basel về Giám sát Ngân hàng (BCBS) - Corporate Governance Principles for Banks (2015);

Basel Committee on Banking Supervision (BCBS) - Corporate Governance Principles for Banks (2015);

- Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) - Draft Guide on Governance and Risk Culture (2024);

European Central Bank (ECB) - Draft Guide on Governance and Risk Culture (2024);

- Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) - G20/OECD Principles of Corporate Governance (2023);

OECD - G20/OECD Principles of Corporate Governance (2023);

- Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) - G20/OECD High-Level Principles on Financial Consumer Protection (2022);

OECD - G20/OECD High-Level Principles on Financial Consumer Protection (2022);

- Hội đồng Thống đốc Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ - Supervisory Guidance on Board of Directors' Effectiveness - SR 21-3 (2021);

U.S. Federal Reserve Board of Governors - Supervisory Guidance on Board of Directors' Effectiveness - SR 21-3 (2021);

- Hội đồng Ổn định Tài chính (FSB) - FSB Principles for Sound Compensation Practices (2009).

Financial Stability Board (FSB) - FSB Principles for Sound Compensation Practices (2009).